

Số: **1298/QĐ-BTNMT**

Hà Nội, ngày **29** tháng **5** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án
“Nhà máy tái chế và xử lý chất thải công nghiệp”
của Công ty TNHH Tuấn Đạt**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Nhà máy tái chế và xử lý chất thải công nghiệp” họp ngày 06 tháng 3 năm 2017;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Nhà máy tái chế và xử lý chất thải công nghiệp” đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản số 25 ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Công ty TNHH Tuấn Đạt;

Xét đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Nhà máy tái chế và xử lý chất thải công nghiệp” thực hiện tại ấp An Sơn, xã An Điền, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương (sau đây gọi là Dự án) được lập bởi Công ty TNHH Tuấn Đạt (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:



1. Phạm vi, quy mô, công suất của Dự án:

- Hai (02) lò đốt chất thải công nghiệp công suất 500 kg/giờ và 1.500 kg/giờ;
- Hệ thống xử lý dung môi công suất 1,8 tấn/ngày;
- Hệ thống xử lý chất thải điện tử công suất 4 tấn/ngày;
- Hệ thống xử lý bóng đèn huỳnh quang công suất 0,4 tấn/ngày;
- Hệ thống xử lý và tái chế nhớt thải công suất 2,66 tấn/ngày;
- Hệ thống xử lý ốc quy thải công suất 5,5 tấn/ngày;
- Hệ thống tẩy rửa kim loại (phoi sắt) công suất 8 tấn/ngày;
- Hệ thống súc rửa và tái chế bao bì thùng phuy công suất 6,4 tấn/ngày;
- Hệ thống ổn định hóa rắn và sản xuất gạch không nung công suất 8 tấn/ngày;
- Hệ thống xử lý nước thải công suất 50m³/ngày.

2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Tuân thủ QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung và các yêu cầu khác về an toàn, vệ sinh môi trường có liên quan trong giai đoạn thi công xây dựng Dự án.

2.2. Thu gom toàn bộ nước mưa chảy tràn trong khu vực thực hiện Dự án vào bể chứa để sử dụng như đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án.

2.3. Thu gom, xử lý toàn bộ nước thải phát sinh từ quá trình vận hành Dự án đạt QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp, cột A và lưu giữ tại bể chứa để tái sử dụng toàn bộ vào quá trình sản xuất.

2.4. Xử lý khí thải lò đốt chất thải đạt QCVN 30:2012/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải công nghiệp; tái chế dầu nhớt thải theo QCVN 56:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tái chế dầu thải.

2.5. Xử lý khí thải phát sinh từ công đoạn phân loại, tiếp nhận chất thải và các công đoạn khác của Dự án đạt QCVN 19:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ, đạt QCVN

20:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ.

2.6. Thực hiện quản lý các loại chất thải rắn, chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thi công xây dựng và vận hành Dự án theo quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

2.7. Thực hiện chương trình giám sát môi trường và các biện pháp bảo vệ môi trường khác như đã nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; số liệu giám sát phải được cập nhật và lưu giữ để cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra.

3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Thực hiện đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại phát sinh từ hoạt động của Dự án theo đúng quy định tại Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

3.2. Lập kế hoạch và đảm bảo các phương án cần thiết để phòng ngừa và ứng cứu sự cố môi trường trong quá trình thực hiện Dự án.

3.3. Tuân thủ các yêu cầu về an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và phòng chống cháy, nổ trong quá trình thực hiện Dự án theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Chủ dự án có các trách nhiệm sau đây:

1. Lập và gửi kế hoạch quản lý môi trường của dự án để niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

3. Báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường để được kiểm tra, xác nhận hoàn thành trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức theo quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường.

4. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của Dự án theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 4. Ủy nhiệm Tổng cục Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương thực hiện kiểm tra các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2040/QĐ-BTNMT ngày 04 tháng 11 năm 2011./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Tuấn Đạt;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- UBND tỉnh Bình Dương;
- Sở TN&MT tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, VPMC, TCMT (4), TTH(10).

[Handwritten signature]

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



[Handwritten signature]
Võ Tuấn Nhân

